

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI



NIÊN GIÁM  
THÔNG TIN  
KHOA HỌC XÃ HỘI  
NƯỚC NGOÀI

SỐ 1

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. HỒ SĨ QUÝ  
PGS.TS. NGUYỄN VĂN DÂN  
TS. ĐẶNG THANH HÀ  
NGUYỄN NHƯ ĐIỂM  
NGUYỄN CHÍ TÌNH  
NGÔ THÈ PHÚC  
TS. NGUYỄN THỊ LUYẾN  
NGUYỄN THỊ LÊ



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI



VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

NIÊN GIÁM  
THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI  
NƯỚC NGOÀI  
SỐ 1

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI  
HÀ NỘI - 2010

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. HỒ SĨ QUÝ  
PGS.TS. NGUYỄN VĂN DÂN  
TS. ĐẶNG THANH HÀ  
NGUYỄN NHƯ DIỆM  
NGUYỄN CHÍ TÌNH  
NGÔ THẾ PHÚC  
TS. NGUYỄN THỊ LUYẾN  
NGUYỄN THỊ LÊ

## MỤC LỤC

- ◆ Tương lai những quan hệ hợp tác phát triển ở châu Á: phác thảo chương trình nghị sự tới năm 2015 9  
Simon Maxwell, Mark Robinson
- ◆ Các nước châu Á trong cuộc tìm kiếm mô hình hội nhập tối ưu 35  
A. Abalkina
- ◆ Xu hướng phát triển kinh tế – xã hội ở các khu vực khác nhau trên thế giới 55  
Borodaevskij, A
- ◆ Chuyển dịch cơ cấu, động lực và hiệu quả tăng trưởng kinh tế của Mỹ đến năm 2010 85  
Vasilevskij, E
- ◆ Các cơ chế tự điều tiết của nền kinh tế thị trường ở cấp độ kinh tế vĩ mô và vi mô 109  
Andrianov V. D
- ◆ Tác động của gia đình đến tính năng động của kinh tế thị trường 129  
Vasilchuk Ju
- ◆ Tham nhũng: chẩn đoán và liệu pháp 147  
Alina Mungiu – Pippidi
- ◆ Khả năng cạnh tranh của các chuyên gia là vec tơ phát triển giáo dục trên con đường đi tới tiến bộ 171  
T. Savenkova
- ◆ Thành lập các khu vực thương mại tự do với tính cách là động cơ của tự do hóa toàn cầu 193  
Troekurova I

◆ Truyền thông trong xã hội đa sắc tộc: khảo sát vấn đề lý giải và cộng sinh đa văn hóa ở Singapore	221
Konata Tama	
◆ Phân tích hiện trạng số hóa thư tịch cổ ở Hồng Kông, Đài Loan và những gợi mở từ đó	245
Wang Liqing, Dong Meixiang, Xiao Weifei	
◆ Tổng thuật về nghiên cứu số hóa thư tịch cổ Trung văn ở Trung Quốc năm 2001 – 2005	267
Xu Qing	
◆ “Khuyh hướng cánh tả” ở Mỹ - Latin? Chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa xã hội và các thể chế dân chủ	285
Hector E. Schamis	
◆ Trật tự thế giới mới mới	309
Daniel W. Drezner	
◆ Bàn về hình thái lịch sử của tư tưởng chủ nghĩa thế giới	325
Yu Wenjie	
◆ Hệ tư tưởng của sự phát triển	365
William Easterly	
◆ Toàn cầu hóa và chủ nghĩa dân tộc	377
Granin Ju. D	
◆ Vượt qua “con đường thứ ba”	399
L. Evstigneeva, R. Evstigneev	
◆ Nội dung khoa học và thực chất tinh thần của lấy con người làm gốc	413
Li Shenming	
◆ Sự thiếu hụt bộ phận lãnh đạo ở Trung Quốc	451
Thornton, John L	
◆ Sự thật về sức mạnh của Trung Quốc	461
David M. Lampton	

◆ Một bước tụt hậu lớn Elizabeth C. Economy	477
◆ Kinh nghiệm tham gia vào WTO của các nước Mỹ Latin A.A. Lavut	507
◆ WTO thúc đẩy các nền kinh tế và mở cửa các xã hội như thế nào Peter D. Sutherland	533
◆ Triển vọng phát triển năng lượng thế giới đến năm 2030 Bajkov H., Bezmel'nicyna G., Grinkevich P	549
◆ Về sự hình thành mạng lưới công viên khoa học và công nghệ ở nước Nga Bobylov Ju. A	579
◆ Xã hội thông tin và quan hệ thị trường B. Slavin	593
◆ Quan điểm mới trong sách tham khảo giảng dạy lịch sử (bản mới) của Nga Wu Enyuan	609
◆ Sự phát triển mang tính đổi mới và nền giáo dục Lebedeva E	629
◆ Sự trở lại của các cường quốc cực quyền Azar Gat	655
◆ Các tổ chức phi chính phủ: một "giai cấp mới" trong quan hệ quốc tế Laurence Jarvik	669
◆ Chúng ta và họ: sức mạnh bền vững của chủ nghĩa dân tộc sắc tộc Jerry Z. Muller	707
◆ Sự nổi lên của Trung Quốc và tương lai của phương Tây – hệ thống tự do có thể tiếp tục tồn tại? G. John Ikenberry	729
◆ Nội dung và ý nghĩa của "Học thuyết Bush" V.V. Tribat	747

◆ Đạo đức học kinh tế và lý luận tư bản của Marx Lu Xiaohe, Wang Xiaoxi,...	771
◆ Quan niệm về kết hợp chủ nghĩa xã hội với kinh tế thị trường và việc đổi mới chế độ Gu Yumin	809
◆ Chơi bowling với Robert Putnam American Interest. Jan - Feb, 2008	823
◆ Bàn về văn hóa dạy học Xu Jicun, Liu Qingshang,...	845
◆ Trách nhiệm xã hội của giới kinh doanh và nhà nước trong xã hội L. Vitkovskaja	875
◆ Liệu có một nền kinh tế mới? Alain Bienaymé	889
◆ Câu chuyện về ba thành phố Michael Elliott	905
◆ Hệ thống quốc tế toàn cầu: sự tiến triển, cơ cấu, triển vọng Voronov K	927
◆ Phải chăng cứu lấy hành tinh là vai trò mới của các nhà nước Michel Ruimy	953
◆ Văn hóa Việt Nam: toàn cầu hóa và thị trường A. A. Sokolov	967
◆ Blogs, Wikis và sự đổi mới sáng tạo John Quiggin	989
◆ Đức tin & tiến bộ Walter Russell Mead	1013
◆ Kinh thánh chơi với kinh Koran – cuộc chiến giữa các kinh thánh The Economist	1037
◆ Một số vấn đề về tôn giáo đương đại Micklethwait John	1047



## **TƯƠNG LAI NHỮNG QUAN HỆ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN Ở CHÂU Á: PHÁC THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TỚI NĂM 2015**

SIMON MAXWELL, MARK ROBINSON\*. **The Future of Development Partnerships in Asia: Mapping the Agenda to 2015.** *Development Policy Review*, 2006, 24 (s1), p. 99-112.

*Bài viết xem xét phạm vi quan hệ hợp tác hiện nay giữa châu Á với các đối tác của nó trong hoạt động viện trợ và trong những lĩnh vực khác, như cơ sở hạ tầng, tài chính, thương mại, môi trường, khu vực tư nhân, đói nghèo và sự loại trừ có tính xã hội, và sự quản lý. Tiếp đó bài viết chuyển sang xem xét những lựa chọn chủ yếu mà các đối tác phải đương đầu, liên quan tới các vấn đề viện trợ và những quan hệ hợp tác viện trợ, chủ nghĩa khu vực mới ở và với châu Á, việc tạo thuận lợi cho các quan hệ hợp tác kinh doanh, và các quan hệ hợp tác xã hội dân sự. Bài viết kết thúc bằng những nghi vấn rằng làm thế nào để tiếp tục thực hiện và giám sát những mối quan hệ trong tương lai, và đưa ra 10 đề xuất cho quan hệ hợp tác tương lai.*

---

\* Giám đốc Viện Phát triển Hải ngoại, số 111, Westminster Bridge, London SE1 7JD (s.maxwell@odi.org.uk), lãnh đạo đội quản lý - điều hành và là cán bộ nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Phát triển, Đại học Sussex.

## 1. Giới thiệu

Những quan hệ hợp tác giữa châu Á và các đối tác phát triển của nó liệu có thể được cải thiện không? Các quan hệ hợp tác phát triển hiện nay bao gồm cả chính thức và phi chính thức, với các cấp độ hợp đồng khác nhau. Một cách chính thức, tất cả các quốc gia được liên kết với nhau bởi một mạng lưới dày đặc những hiệp định và hiệp ước, từ những văn kiện đa phương như Tuyên ngôn Nhân quyền Thế giới hay Luật Biển, tới những thoả thuận song phương như hiệp ước về dẫn độ hay hiệp ước đầu tư song phương. Những quan hệ hợp tác phi chính thức hơn nữa báo hiệu một xu hướng cùng làm việc, hoặc là vì những giá trị chung hoặc vì một sự hợp tác, tỏ ra là cách thức tốt để mỗi bên đạt được những mục tiêu của riêng mình. Có thể là một bản ghi nhớ về sự hiểu biết, chứ không phải là một mối quan hệ hợp đồng chính thức. Nhiều quan hệ hợp tác viện trợ có đặc điểm này, cũng giống như một số quan hệ hợp tác kinh doanh.

Farrington (2006) đưa ra ý kiến rằng, những quan hệ hợp tác ở châu Á trong tương lai dường như sẽ chuyển sang hai hình thức phổ biến: những quan hệ liên quan tới một số hoạt động tái cân bằng và điều chỉnh những mối quan hệ hiện hành (những cách thức khác nhau trong phân phối viện trợ phát triển rơi vào hình thức này), và những quan hệ đang ngày càng tập trung vào một chương trình nghị sự chung vượt ra ngoài vấn đề giảm đói nghèo để đề cập đến những vấn đề thuộc mối quan tâm chung toàn cầu, như vấn đề về sự ổn định tài chính, môi trường, môi trường đầu tư và năng lượng.

Cơ hội đầy tiềm năng của những quan hệ hợp tác đang nổi lên đó có thể được minh hoạ bằng việc xem xét những Tuyên bố chung đã công bố sau khi kết thúc các kỳ họp thượng đỉnh giữa Trung Quốc và EU, Ấn Độ và EU vào tháng 9 năm 2005<sup>1</sup>. Hội nghị Thượng đỉnh giữa Trung Quốc và EU tán thành hai bản ghi nhớ,

---

<sup>1</sup> [http://europa.eu.int/comm/external\\_relations/china/summit\\_0905/index.htm](http://europa.eu.int/comm/external_relations/china/summit_0905/index.htm) và [http://europa.eu.int/comm/external\\_relations/india/sum09\\_05/](http://europa.eu.int/comm/external_relations/india/sum09_05/)